

Số: 03/2025/QĐST-DS

Hải Phòng, ngày 15 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2025/TLST-DS ngày 03 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần SN; địa chỉ trụ sở: Số 77 phố A, phường B, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Bà C – Tổng Giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông D, sinh năm 1984 - Chuyên viên Xử lý nợ của Ngân hàng. (Theo Văn bản uỷ quyền số 02/2025/GUQ-SHB.HP ngày 16/01/2025 của Phó Giám đốc chi nhánh Phụ trách Khách hàng cá nhân).

Bị đơn: Ông NVM, sinh năm 1984 và bà PTHA, sinh năm 1979; cùng nơi cư trú: Số 4C32 phường E, quận F (nay là phường F), thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Tính đến ngày 07/8/2025, ông NVM và bà PTHA còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần SN tổng số tiền: 1.586.413.318 đồng.

Trong đó:

- Số tiền nợ gốc là: 1.388.840.000 đồng;
- Nợ lãi trong hạn: 183.841.124 đồng;
- Nợ lãi quá hạn: 7.716.852 đồng;

- Nợ lãi phạt: 6.015.342 đồng;

Về phương án trả nợ, hai bên thống nhất phương án sau:

Chậm nhất đến ngày 07/9/2025, ông NVM và bà PTHA phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần SN toàn bộ số tiền gốc, lãi là 1.586.413.318 đồng và lãi phát sinh (nếu có) theo hợp đồng tín dụng đã ký với ngân hàng.

Trong trường hợp đến hết ngày 07/9/2025 nêu trên mà ông NVM và bà PTHA vi phạm cam kết trả nợ nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần SN có toàn quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại toàn bộ tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại địa chỉ thửa đất số 41, tờ bản đồ số 72, địa chỉ thửa đất: Tổ dân phố số 6, phường G, quận H, thành phố Hải Phòng (nay là phường G, thành phố Hải Phòng), diện tích 87,0m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 955406, sổ vào sổ cấp GCN: CS00344 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hải Phòng cấp ngày 19/04/2016 cho bà I. Ngày 16/05/2019, Văn phòng Đăng ký Đất đai – Chi nhánh quận H, thành phố Hải Phòng xác nhận việc chuyển nhượng cho bà PTHA, CMND số 031398339, địa chỉ: Số 4C32, phường E, quận F, (nay là phường F), thành phố Hải Phòng theo hồ sơ số 000025.CN.002./. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 1110/2020 ngày 19/03/2020.

Trường hợp phát mại tài sản trên nhưng chưa đủ để thu hồi nợ thì ông NVM và bà PTHA phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng. Trường hợp phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ và các chi phí liên quan trong quá trình thi hành án còn thừa thì trả lại cho bên thế chấp.

Kể từ ngày 07/8/2025 cho đến khi thi hành án xong, ông NVM và bà PTHA còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí: Ông NVM và bà PTHA nhận nộp 29.796.200 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần SN số tiền tạm ứng án phí 28.233.000 đồng đã nộp theo Biên lai số 0002676 ngày 02/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 – Hải Phòng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND Khu vực 3 – Hải Phòng;
- Phòng THA dân sự Khu vực 3- Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Quỳnh Như